

Số: **97**/2021/QĐST-HNGĐ

*Châu Thành A, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 192/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lâm Phương T

Địa chỉ: ấp TM, xã T, huyện CTA, tỉnh H.

Bị đơn: Chị Trần Nguyễn Thị Bích C

Địa chỉ: ấp TM, xã T, huyện CTA, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Phương T và chị Trần Nguyễn Thị Bích C. Giấy chứng nhận kết hôn số 05, ngày 14/01/2020 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện CTA, tỉnh H cấp cho anh Lâm Phương T và chị Trần Nguyễn Thị Bích C không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 04/11/2021.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh T thống nhất giao con chung tên Lâm Bảo T1, giới tính: Nữ, sinh ngày 01/4/2020 cho chị Trần Nguyễn Thị Bích C được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị C chưa yêu cầu.

Anh Lâm Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng anh Lâm Phương T đồng ý nộp toàn bộ. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 0011525 ngày 27 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành án phí. Anh Lâm Phương T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Châu Thành A;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Minh Mẫn**